TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 34/2017/HSST
Ngày 28/6/2017

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Châu.
2. Bà Cù Thị Chanh.

- Th- ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Trung - Th- ký TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Kh- ơng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2017 tại Hội tr- ờng UBND xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/ HSST ngày 15 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế T Sinh năm 1979.

Tại: Văn Nghi, Nghi Lộc, Nghệ An.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố X, ph- ờng N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 12/12

Con ông: Nguyễn Thế H và bà: Nguyễn Thị L.

Có vợ là Phạm Thị M và có 01 con 7 tuổi.

Tiền sự: Không Tiền án: Không.

Bị tạm giữ: Từ ngày 13/12/2016 đến ngày 21/12/2016;

Bị tạm giam từ ngày 22/12/2016 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Việt C Sinh năm 1979.

Tại: H- ng Công, Bình Lục, Hà Nam.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố M, ph- ờng B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 9/12

Con ông: Trần Xuân K và bà Lê Thị L(Đã chết).

Có vợ là Nguyễn Thị T và có 01 con sinh năm 2003.

Tiền sự: Không Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 01/7/1996 Trôm cắp tài sản bị Công an thị xã Bỉm Sơn xử phạt hành chính.

- Ngày 01/6/2005 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thị xã Bỉm Sơn xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 18/6/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" ngày 29/01/2009 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tạm giữ: Từ ngày 13/12/2016 đến ngày 21/12/2016;

Bị tạm giam từ ngày 22/12/2016 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị VKSND huyện Hà Trung truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 13/12/2016, Nguyễn Thế Thành đi xe mô tô BKS 36B2-88643 m-ợn của em trai là Nguyễn Thế T đến gặp Trần Việt C ở Khu phố 4, ph-ờng B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, T đ-a cho C 400.000đ*(Bốn trăm nghìn đồng)* nhờ C đi mua ma túy về sử dụng chung, C cầm số tiền này điều khiển xe mô tô BKS 36B2-88643 chở Thành tìm ng-ời mua hộ ma túy, đi đ-ợc một đoạn C bảo T đi luôn vào huyện Hà Trung mua ma túy. Khi đi đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung thì gặp một nam thanh niên khoảng 20 tuổi C và T không quen biết ng-ời thanh niên này. Biết là ng-ời bán ma túy nên C-ờng dừng xe hỏi mua ma túy với số tiền 400.000đ*(Bốn trăm nghìn đồng)*, ng-ời thanh niên đồng ý cầm 400.000đ đi vào ngõ nhỏ một lúc rồi đi ra đ-a cho T gói ma túy đ-ợc bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. T cầm gói ma túy ở tay trái, C điều khiển xe mô tô chở Thành đi theo bờ m-ơng về thị xã Bỉm Sơn. Khi đi đến đ-ờng m-ơng thuộc thôn 1 xã Hà Ninh, huyện Hà Trung lúc này khoảng 08 giờ 30 phút thì bị tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an xã Hà Ninh kiểm tra thì phát hiện và thu giữ thu giữ 01 (một) gói ma túy bên tay trái T đang cầm. T và C đều khai nhận đây là ma túy(Hêrôin) mua về để sử dụng. Thu giữ một xe mô tô biển kiểm soát BKS 36B2-88643, tổ công tác đã lập biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thế T và Trần Việt C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong gói ma túy thu giữ ở tay T.

Theo kết quả giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa thì chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01gói nilon thu của Trần Việt C và Nguyễn Thế T có thành phần Hêrôin với tổng trọng l-ợng 0,295g*(Không phẩy hai chín lăm gam)*. Tại kết luận số 1282/MT-PC54 ngày 04/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, giám định bổ sung kết luận hàm l-ợng Hêrôin là 63,98%, do đó trọng l-ợng chất Hêrôin các bị cáo tàng trữ đ-ợc xác định là 0,295g x 63,98% = 0,188gam*(không phẩy một tám tám gam)*.

Tại bản cáo trạng số 26/CTr-VKS-MT ngày12/5/2017 VKSND huyện Hà Trung đã truy tố Nguyễn Thế T và Trần Việt C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Tại phiên toà, đại diện VKSND đề nghị căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46, điều 33, điều 53 BLHS năm 1999; Điều 1 NQ 144/2016/QH13; khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015; khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 đối với hai bị cáo, để xử phạt Nguyễn Thế T từ 18 đến 24 tháng tù, xử phạt Trần Việt C từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c điều 41 BLHS,

điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định.

Chiếc xe mô tô BKS 36B2-88643 Thành m- ợn của vợ chồng em trai là Nguyễn Thế T và Trần Thị H, anh T và chị H không biết Thành m- ợn đi mua ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã trả lại xe mô tô cho chị H và anh T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thế T và Trần Việt C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng nh- Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của ng- ời làm chứng, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ đ- ợc và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13 tháng 12 năm 2016 tại thôn 1 xã Hà Ninh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Thế T và Trần Việt C đã tàng trữ trái phép 0,188gam(không phẩy một tám tám gam) Hêrôin. Tội phạm và hình phạt đ- ợc quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS

Cáo trạng số 26/CTr-VKS-MT ngày 12/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là đúng ng- ời đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, theo khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015 thì những tình tiết có lợi cho ng- ời phạm tội đ- ợc áp dụng tr- ớc khi BLHS năm 2015 có hiệu lực thi hành, Khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999 quy định *"Ng- ời nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy" thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"* nh- ng tại khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 quy định *"Ng- ời nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản suất trái phép chất ma túy thuộc một trong các tr- ờng hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"* :

a..., b..., c Hêrôin, côcain,...có khối l- ợng từ 0,1gam đến d- ới 05 gam. Do đó khi quyết định hình phạt cần thiết phải áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, áp dụng khoản 3 điều 7 và điều khoản có lợi cho ng- ời phạm tội của BLHS năm 2015 đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Xuất phát từ việc bản thân các bị cáo là ng- ời nghiện ma túy nên đã mua ma túy về cất giữ trong ng- ời để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang; đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó Nguyễn Thế T là ng- ời có vai trò chính trong vụ án, T là ng- ời khởi x- ớng việc mua ma túy, m- ợn ph- ơng tiện và dùng tiền của mình để mua ma túy. Trần Việt C là ng- ời dẫn dắt, ng- ời trực tiếp mua ma túy cùng T đi mua ma túy; Trần Việt C là ng- ời có nhân thân xấu, tr- ớc khi phạm tội đã bị xử phạt hành chính nhiều lần, ngày 18/6/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", ngày 29/01/2009 đã chấp hành xong hình phạt tù, đã đ- ợc xóa án tích. Bị cáo không lấy đó

là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên cần xem xét mức hình phạt nghiêm khắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo C, mặc dù trong vụ án này bị cáo có vai trò thứ yếu.

Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà n- ớc về các chất ma túy, tội mà toàn xã hội lên án mạnh mẽ và kiên quyết đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi, bởi tác hại của nó đối với giống nòi, đối với trật tự an toàn xã hội, với cuộc sống bình yên của chính gia đình các bị cáo. Bản thân các bị cáo là đối t- ợng nghiện ma túy, do vậy cần xử lý nghiêm minh và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội để các bị cáo có thời gian rèn luyện, cải tạo thành ng- ời có ích cho xã hội.

Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ đ- ợc tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy là mẫu vật còn lại sau khi giám định là vật cấm l- u hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô BKS 36B2-88643 bị cáo Thành m- ợn của vợ chồng em trai là Nguyễn Thế T và Trần Thị H, anh T và chị H không biết T m- ợn đi mua ma túy, vì vậy Công an huyện Hà Trung đã trả lại xe mô tô cho chị H và anh T là đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy các bị cáo khai đã mua ma tuý của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi không quen biết ở địa phận thôn Th- ợng Quý, xã Hà Phong, huyện Hà Trung, quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định đ- ợc danh tính, địa chỉ của ng- ời này nên không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T và Trần Việt C phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

□p dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Điều 53 BLHS năm 1999; khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội đối với cả hai bị cáo.

Xử phạt Nguyễn Thế T 24 *(Hai m- ơi bốn)* tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/12/2016).

Xử phạt Trần Việt C 24 *(Hai m- ơi bốn)* tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/12/2016).

Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (theo biên bản giao nhận mẫu vật sau giám định giữa Tòa án nhân dân huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 12/6/2017.

□n phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS, điều 6, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Thế T, Trần Việt C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt